

**PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI LŨ QUÉT, SẠT LỖ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
	<b>Tổng số</b>		38		
1	P. Đoàn Kết	Tuyến đường liên ban nối từ đường Lê Duẩn lên ngã 3 tổ dân phố Trung Chải, Tả Chải. - Tuyến đường liên tổ dân phố nối từ tổ dân phố Tô Y Phin đến tổ Sin Chải. - Mặt bằng tổ dân phố Cấn Cầu có nguy cơ sạt trượt khi mưa lớn kéo dài.	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 700 người, trong đó: lực lượng duy trì: 90 người; lực lượng có thể huy động thêm: 610 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Phường huy động 10 máy xúc của hộ gia đình, 13 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn, 15 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe của công an phường. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 150 cửa hàng tạp hóa/48 bản trên địa bàn.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã Sin Suối Hồ đến các địa điểm xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
2	P. Tân Phong	Các tuyến đường, công trình, thuộc địa bàn các tổ dân phố: Tuyến đường Lê Duẩn (Tổ 1 và tổ 5, tuyến đường đi Nậm mạ ( tổ dân phố Sáy San II và Nùng Nàng). Điểm khu dân cư tổ dân phố Phan Lin, Lò Suối Tùng)	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 750 người, trong đó: lực lượng duy trì: 90 người; lực lượng có thể huy động thêm: 660 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ. Nhân dân các tổ dân phố	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Phường huy động 08 máy xúc của hộ gia đình, 05 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 15 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 04 siêu thị và 10 đại lý phân phối hàng hóa trên địa bàn phường.	Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 03 máy xúc, 03 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất, huy động phương tiện tại chỗ để xử lý
3	Than Uyên	Các tuyến đường liên bản Huổi Hầm, Bản Phiêng cặm, bản Muông, Hua Than, bản Nà Ban. Nguy cơ sạt lở đất bản Co Phày, bản Đắc, bản Lăn.	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 700 người, trong đó: lực lượng duy trì: 100 người; lực lượng có thể huy động thêm: 600 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, nhân dân	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 11 máy xúc của hộ gia đình, 10 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 50 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 03 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 02 chợ xã, 01 Siêu thị, 05 Trung tâm mua sắm, 91 doanh nghiệp, 50 Hợp tác xã, trên 600 cửa hàng tạp hóa và các hộ kinh doanh trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 04 máy xúc, 22 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
4	Mường Than	Tuyến đường bản Lào, bản Khoang đến khu 9 xã Than Uyên, các bản điểm có nguy cơ sạt lở: Bản Khoang, bản Lào, bản Hát Nam, bản Vè, bản Nậm Vai, bản Noong Thằng, bản Sấp Ngua, bản Nà Phát, bản Sam Sầu, bản Che bó, bản Nà Phái	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 381 người, trong đó: lực lượng duy trì: 55 người; lực lượng có thể huy động thêm: 436 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 3 máy xúc của hộ gia đình, 1 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 5 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 6 cửa hàng tạp hóa/24 bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
<p>Các tổ dân phố Sùng Phái, Trung Trãi, Tả Chải, Sin Chải, Cư Nhà La, Suối Thầu sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 1,5 km</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>Các điểm trường học, nhà văn hóa nơi an toàn cách đếm thiên tai gần nhất khoảng 1,5 km</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>Bản Cang Mường, bản Lá Mường, Bản Mạ Bản Phường, Bản Hua Nà, Khu 2, Khu 1, khu 4, khu 5, khu 6. Bản Ên Nội, bản Cẩm trung 2, cẩm trung 1</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>Các bản Khoang, bản Lào, bản Sấp Ngựa, bản Nậm Ngùa, bản Sam Sâu, bản Nậm Vai, sơ tán, di chuyển trong bản cách khoảng 1,2km</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
5	Mường Kim	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Lun 2, Nậm Mỏ, Tu San, Đán Tọ, Hồ Ta, Pá Liêng, Bản Xong; Pá Khoang; Noong Ô, Noong Ma, Pá Chít Tầu, Cáp Na 1,2,3, Hua Chít.	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 684 người, trong đó: lực lượng duy trì: 85 người; lực lượng có thể huy động thêm: 599 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 10 máy xúc của hộ gia đình, 13 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 11 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 115 cửa hàng tạp hóa/43 bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
6	Khoen On	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Bản Đốc, Bản Gia, Huổi Cây, Bản Mè, Noong Quài, Co Cai, Ten Co Mur, Noong Quang, Tà Lôm, Hua Đán, Mùi 1, Mùi 2	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 265 người, trong đó: lực lượng duy trì: 35 người; lực lượng có thể huy động thêm: 230 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 6 máy xúc của hộ gia đình, 5 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 02 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 55 cửa hàng tạp hóa tại các bản bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
7	Tân Uyên	Các tuyến đường liên xã, công trình, thuộc địa bàn các thôn: Phiêng Phát, Bút Dưới, Phiêng Lú, Nà Phát; Hua Cướm, Noong Kim, Hua Cản	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 251 người, trong đó: lực lượng duy trì: 86 người; lực lượng có thể huy động thêm: 165 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 05 máy xúc của hộ gia đình, 15 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 20 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 200 cửa hàng tạp hóa/44 thôn, bản bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
8	Mường Khoa	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Bản Phương Nam, Nà Pè, Nà An, Nậm Cung, Nậm So, Hồ Tra, Hồ Ta	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 400 người, trong đó: lực lượng duy trì: 75 người; lực lượng có thể huy động thêm: 325 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 5 máy xúc của hộ gia đình, 10 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 10 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 15 cửa hàng tạp hóa/15 bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
9	Pắc Ta	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Bản Lầu, Mít Nội, bản Thảo, Tà Hừ	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 600 người, trong đó: lực lượng duy trì: 60 người; lực lượng có thể huy động thêm: 550 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động 6 máy xúc của hộ gia đình, 4 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 6 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 102 cửa hàng tạp hóa/15 bản trên địa bàn xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 06 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Các bản Pá Liêng, Lun 1,2, Nậm Mỡ, Tà Mung, bản Mường 1,2. Sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 1,5 km	NSĐP
Các bản Đốc và một số hộ của bản Huổi Cây, bản Mè sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 1,5 km	NSĐP
Các thôn Hua Cườm 1, 2 sơ tán, di chuyển trong nội thôn, các thôn lân cận cách vị trí cũ khoảng 1,0 km	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Các bản Hô Tra sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 1 km	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Các bản Lầu, Mít Nội, bản Thảo, Tà Hử sử dụng các nhà văn hoá hoặc trường học để sử dụng khi cần sơ tán hoặc có các tình huống khẩn cấp.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
10	Nậm Sỏ	Các tuyến đường, công trình, thuộc địa bàn các bản: Tuyến đường Nậm Sỏ-Uì Đạo-Khâu Hóm; Tuyến đường tỉnh lộ 133; Tuyến đường bản Ngam Ca-tỉnh lộ 133. Điểm khu dân cư bản Ngam Ca, Hua Ít, Uì Đạo	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 500 người, trong đó: lực lượng duy trì: 90 người; lực lượng có thể huy động thêm: 410 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ. Nhân dân các tổ dân phố	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: xã huy động 03 máy xúc của hộ gia đình, 02 máy của công ty doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 08 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 02 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 08 đại lý, cửa hàng lớn dọc tuyến tỉnh lộ 133	Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 03 máy xúc, 03 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất, huy động phương tiện tại chỗ để xử lý
11	Bình Lư	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Chu Va 6, 8, 12; Nậm Dê; 46; Huổi Ke, Thác Tinh	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 1,487 người, trong đó: lực lượng duy trì: 258 người; lực lượng có thể huy động thêm: 1,229 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 04 máy xúc (02 máy của Công ty Hòa Lý, 02 máy của cá nhân); 05 xe ô tô (04 của doanh nghiệp Đang thi công hầm đường bộ Hoàng Liên, 01 xe của cá nhân) từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-12km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng Tạp Hóa tại chợ trung tâm xã, Cửa hàng Nguyễn Thị Duyên, cửa hàng Trường Lộc, cửa hàng Nguyễn Văn Toàn	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.
12	Tả Lèng	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Phò Hồ Thầu, Tả Cu Tý; Bãi Bằng; Mào Phò	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 900 người, trong đó: lực lượng duy trì: 250 người; lực lượng có thể huy động thêm: 650 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc cá nhân; 04 xe ô tô xe của cá nhân. - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-10km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng Tạp Hóa tại trung tâm xã, và tại các xã lân cận	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.
13	Bản Bo	- Các tuyến liên xã Bình Lư-Bản Bo-Khun Há, các tuyến nối cao tốc. - Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Hợp Nhất, Phiêng Hoi; các bản dọc suối Nậm Mu như Phiêng Tiên, Phiêng Păng, Nà Can, Nà Khương, Phiêng Hoi, Nà Tăm, Nà Ván, Nà Ít, Cóc Nọc, Phiêng Giăng, Cóc Cuông, Nà Luông, Nà Hiêng	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 951 người, trong đó: lực lượng duy trì: 245 người; lực lượng có thể huy động thêm: 706 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc (của cá nhân); 05 xe ô tô (xe của cá nhân). - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng trên địa bàn: Cửa hàng Hạnh Hùng, Quân Hoài, Phấn Điệp, Năm Viên, Cung cấp gạo: Cửa hàng La Ánh, Nam Hào, Hoàng Thị Thếp, Nguyễn Thị Lan...	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Các điểm trường học, nhà văn hóa nơi an toàn cách đêm thiên tai gần nhất khoảng 0,7 km	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
14	Khun Há	Trên địa bàn toàn xã, trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản: Ngải Thầu Thấp, Thèn Thầu, Can Hồ, Chù Khèo, Đông Pao 1, Nà Khum, Bản Hòn	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 2.357 người, trong đó: lực lượng duy trì: 854 người; lực lượng có thể huy động thêm: 1,503 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 05 máy xúc (02 máy của công ty thủy điện, 03 máy của cá nhân); 03 xe ô tô (xe của cá nhân). - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 xe. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng trên địa bàn: Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Thị Thành, Nguyễn Thị Phong, Nguyễn Thị Trinh, Lò Văn Bun.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.
15	Phong Thổ	Trên địa bàn toàn xã, trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản: Phiếng Đanh, Thống Nhất, Vàng Bò	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 1.078 người, trong đó: lực lượng duy trì: 91 người; lực lượng có thể huy động thêm: 987 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: từ 4 chỗ đến 16 chỗ khoảng 25 xe; xe tải 80 xe; máy xúc 13 cái; xe Công an xã 04 chiếc xe tải thùng. Ngoài ra khi cần thiết có thể huy động phương tiện của các cá nhân, nhân dân, đơn vị trên địa bàn. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động 25 hộ gia đình kinh doanh, bán hàng tạp hóa, 07 cửa hàng xăng dầu tại khu vực trung tâm xã, khu vực Mường So, Ma Ly Pho, Huổi Luông.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các thôn, bản xảy ra thiên tai, đường liên thôn, liên xã đi qua vùng thiên tai.
16	Khổng Lào	- Các tuyến đường liên bản, công trình, khu dân cư thuộc địa bàn các bản: Nậm Khay, Ho Sao Chải, Bản Lang 2, bản Nà Cúng. - Các tuyến đường Tỉnh lộ 132 - Nậm Khay - Ho Sao Chải, Nà Giang - Nậm Lùng	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 750 người, trong đó: lực lượng duy trì: 72 người; lực lượng có thể huy động thêm: 678 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: từ 4 chỗ đến 7 chỗ 1 xe; xe tải 21 xe; máy xúc 9 cái; xe Công an xã 3 chiếc xe tải thùng. Ngoài ra khi cần thiết có thể huy động phương tiện của các cá nhân, nhân dân, đơn vị trên địa bàn. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động 15 hộ gia đình kinh doanh, bán hàng tạp hóa, 02 cửa hàng xăng dầu tại khu vực trung tâm xã.	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động máy xúc, xe tải để tham gia hốt sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
17	Sin Suối Hồ	Trên địa bàn toàn xã, trong đó tập trung nhiều nhất ở: Bản Sàng Mả Pho, bản Trung Hồ, bản Chí Sáng, bản Dền Sung, bản Cấn Cầu, bản Hoàng Liên Sơn 1,2; bản Nậm Xe, bản Mỏ, bản Mầu, bản Pà Chải, bản Po Chà, bản Mán 1, Mán 2, bản Dền Thàng	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 910 người, trong đó: lực lượng duy trì: 82 người; lực lượng có thể huy động thêm: 828 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an xã, tổ an ninh, Quân sự, đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội nông dân, xung kích, cán bộ, công chức, viên chức, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: từ 4 chỗ đến 16 chỗ khoảng 16 xe; xe tải 60 xe; máy xúc 10 cái; xe Công an xã 01 chiếc xe tải thùng. Ngoài ra khi cần thiết có thể huy động phương tiện của các cá nhân, nhân dân, đơn vị trên địa bàn. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động 45 hộ gia đình kinh doanh, bán hàng tạp hóa, 02 cửa hàng xăng dầu tại khu vực trung tâm xã, khu vực Nậm Xe, Thèn Sin.	Tuyến đường tỉnh lộ 132, đường giao thông nông thôn nội bản, đường giao thông nội đồng
18	Đào San	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản Cò Ký, bản Căng Há, bản Sàng Cãi, Sàng Sang, Lùng Than, Sin Chải, Khoa San, Can Chu Dao.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 200 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 10 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 10 người, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các bản: 180 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: huy động từ 2 đến 3 máy xúc, máy ủi; 2 đến 3 xe tải, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các doanh nghiệp xây dựng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai (thời gian di chuyển đến hiện trường từ 15 - 30 phút). - Vật tư dự trữ: mì gói 20 thùng; nước lọc đóng chai 30 thùng; gạo 200kg; thịt, cá 100kg; thực phẩm khô (thịt hộp, cá hộp...) 30 kiện; vật tư y tế, đèn pin: 200 cái, cuốc, xẻng, dây thừng,...	- Tuyến đường từ trung tâm xã Đào San đến bản Cò Ký, Căng Há, Khoa San, Can Chu Dao

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
12 Trường học, 47 nhà văn hóa, trụ sở làm việc của các cơ quan được xây dựng kiên cố, đủ điều kiện làm nơi sơ tán, tránh trú tạm thời	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
09 Trường học, 30 nhà văn hóa, trụ sở làm việc của các cơ quan được xây dựng kiên cố, đủ điều kiện làm nơi sơ tán, tránh trú tạm thời	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
10 Trường học, 35 nhà văn hóa, trụ sở làm việc của các cơ quan được xây dựng kiên cố, đủ điều kiện làm nơi sơ tán, tránh trú tạm thời	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
<p>- Bản Cò Kỵ, Căng Há, xã Tung Qua Lìn: Sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 1,1 km</p> <p>- Bản Khoa San, Can Chu Dao, Lũng Than: Sơ tán, cách vị trí cũ khoảng 0,7 km</p>	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
19	Sì Lờ Lầu	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản Lán Nhi Thàng, Gia Khâu, Bản Mới	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 338 người, trong đó: lực lượng duy trì: 112 người; lực lượng có thể huy động thêm: 226 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, cán bộ, công chức, viên chức	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 03 máy xúc (của cá nhân); 03 xe ô tô (xe của cá nhân). - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị sạt, lũ ống, lũ quét trung bình từ 17 km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn	Tuyến đường tỉnh lộ 132, đường giao thông nông thôn nội bản, đường giao thông nội đồng
20	Sin Hồ	Có thể xảy ra trên địa bàn xã. Đặc biệt chú ý đến các bản: Sin Hồ Dao, Liều Chải, Suối Sù Tổng, Nậm Hái, Hắt Hơ	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 400 người, trong đó: lực lượng duy trì: 115 người; lực lượng có thể huy động thêm: 285 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, cán bộ, công chức, viên chức	Vật tư, phương tiện, trang thiết bị: Do nhân dân chuẩn bị, của cấp xã và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn. (trang thiết bị có thể huy động: huy động từ 2 đến 3 máy xúc, máy ủi; 2 đến 3 xe tải, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các doanh nghiệp xây dựng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai (thời gian di chuyển đến hiện trường từ 15 - 30 phút))	Có các tuyến đi từ trung tâm xã đến các bản xảy ra thiên tai. Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 02 máy xúc, 05 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất
21	Tùa Sín Chải	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản: Tà Cù Nhè; Tia Khí, Háng Lia Hồng Thứ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 300 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 10 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 10 người, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các bản: 280 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: huy động máy xúc 01, ô tô xe tải 01 từ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai (thời gian di chuyển đến hiện trường từ 20 - 30 phút). - Vật tư dự trữ: mì tôm, nước lọc đóng chai; gạo; thịt, cá; thực phẩm khô (thịt hộp, cá hộp..) vật tư y tế, đèn pin, cuốc, xẻng, dây thừng,...	Tuyến đường tỉnh lộ 128; đường giao thông nông thôn nội bản, đường giao thông nội đồng
22	Pa Tàn	- Trên địa bàn toàn xã, đặc biệt tại các bản Nậm Tàn Mông 1, Nậm Tàn Mông 2, Lòng Thàng, Nậm Vạc 1, Nậm Vàn - Tuyến đường từ bản pho 1 đến Lòng Thàng, tuyến đường từ ngã 3 Nậm Vạc 2 đến Nậm Vạc 1, 2	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: Trên 500 người, trong đó: Lực lượng duy trì: 80 người; lực lượng có thể huy động thêm: 420 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, Biên phòng, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ; cán bộ, công chức.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Từ 4 chỗ đến 16 chỗ khoảng 2 xe; xe tải 5 xe; máy xúc 3 cái; xe Công an xã 1 chiếc xe tải thùng. Ngoài ra khi cần thiết có thể huy động phương tiện của các cá nhân, nhân dân, đơn vị trên địa bàn. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động các hộ kinh doanh, tạp hóa, 02 cửa hàng xăng dầu, trên địa bàn xã.	Đường từ Pho 1 đến Lòng Thàng; đường từ ngã 3 Nậm Vạc 2 đến Nậm Vạc 1, Nậm Vạc 2; đường từ Nậm Ô đến Nậm Vàn
23	Hồng Thu	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản Sáo Lèng 1, Sáo Lèng 2, Pa Phang 1, Pa Phang 2, Phìn Hồ, Phìn Hồ Lự, Cấn Tý 2,...	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 200 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 10 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 10 người, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các bản: 180 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc (của cá nhân); 05 xe ô tô (xe của cá nhân). - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-12km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng trên địa bàn: Cửa hàng Hiệp (Sáo Lèng 2) , Cung cấp gạo: Cửa hàng Xinh, Thảng My (Ma Quai Thàng	Tuyến đường tỉnh lộ 129, 133 đường giao thông nông thôn nội bản, đường giao thông nội đồng

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Bản Gia Khâu, xã Si Lở Lầu: Sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 0,5 km	Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác
Thôn 1, xã Sin Hồ cách vị trí cũ khoảng 0,5km	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, các điểm trường bản.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản, các điểm trường, nhà văn hóa, trụ sở làm việc của các cơ quan được xây dựng kiên cố, đủ điều kiện làm nơi sơ tán, tránh trú tạm thời	Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp khác
09 Trường học, 25 nhà văn hóa, 02 trụ sở công an xã, 03 trụ sở làm việc UBND xã, 03 trạm y tế, trụ sở làm việc của các cơ quan được xây dựng kiên cố, đủ điều kiện làm nơi sơ tán, tránh trú tạm thời.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
24	Nậm Tăm	Trên địa bàn toàn xã, các bản chịu ảnh hưởng lớn: Nậm Lò, Tà Tú, Pá Khôm, Nậm Kinh, Nậm Ngập, Nậm Cha, Lũng Thàng, Lũng Cù, Vàng Bon, Ngải Chồ, Nậm Chăng, Nậm Pè, Nậm Ngập (Đạo), Nà Tăm 2	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 1.200 người, trong đó: lực lượng duy trì: 470 người; lực lượng có thể huy động thêm: 730 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, tổ an ninh, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ CC-VC-NLĐ, y tế, hội viên thuộc các tổ chức Chính trị-xã hội của xã và nhân dân trong bản.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 08 máy xúc cá nhân; 16 xe ô tô tải, trong đó 14 xe của cá nhân và 2 ô tô tải của Công an xã. - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01-02 cái. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động 140 hộ gia đình kinh doanh, bán hàng tạp hóa, 01 Siêu thị, 02 cửa hàng xăng dầu tại khu vực trung tâm xã, khu vực bản Co Cóc.	Nậm Tăm-Chiêng Lông; Bản Pậu-Co cóoc; Nậm Tăm-Sin Hồ; Nậm Tăm-Noong Hèo; đường thủy Nậm nối các bản: Tà Tú-Pá Khôm-Nậm Tăm-Nậm Cha-Điền Thàng-Ngải chồ; các tuyến đường liên bản: Nậm Chăng, Nậm Pè, Pá Khôm, Nậm Lò, Nậm Kinh; đường từ ngã 3 cao su Km95+300 tỉnh lộ 133 vào các bản Lũng Cù, Phiêng Quang, Tân Phong.
25	Pu Sam Cáp	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản Na Sái, Ta Pun, Pấn Ngòi, Noong Om, Tia Tê, Nậm Béo, Pa Khóa, Hồng Quảng 1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 150 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 10 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 10 người, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các bản: 130 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: huy động từ 2 đến 3 máy xúc, máy ủi; 2 đến 3 xe tải, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các doanh nghiệp xây dựng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai. - Vật tư dự trữ: mì gói 20 thùng; nước lọc đóng chai 30 thùng; gạo 150kg; thịt, cá 100kg; thực phẩm khô (thịt hộp, cá hộp..) 30 kiện; vật tư y tế, đèn pin: 150 cái, cuốc, xẻng, dây thừng,...	- Tuyến đường tỉnh 133 từ trung tâm xã các bản Na Sái, Ta Pun, Pấn Ngòi, Noong Om, Tia Tê, Nậm Béo, Pa Khóa, Hồng Quảng 1 và đường liên bản Ta Pun - Pấn Ngòi, Noong Hèo - Tia Tê, Nậm Há - Nậm Béo, Noong Om
26	Nậm Mạ	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Cấn Co, Là Cuối, Nậm Ngá, Co Lẹ, Huôi Ca, Nậm Mạ, Sông Đà	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 200 người, trong đó: lực lượng duy trì: 30 người; lực lượng có thể huy động thêm: 170 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ. Nhân dân các tổ dân phố	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc (của cá nhân); 05 xe ô tô (xe của cá nhân). - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-12km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng trên địa bàn: Cửa hàng Chung Dung, Hằng Ngọc, Ninh Duyên, Luận Hằng và một số cửa hàng lân cận.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các điểm bản xảy ra thiên tai.
27	Nậm Cuối	Trên địa bàn toàn xã trong đó chịu ảnh hưởng lớn tại các bản Pá Hăn, Phá Pha, Co Sắn, Chát Đạo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 300 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 10 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 10 người, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các bản: 280 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: huy động từ 2 đến 3 máy xúc, máy ủi; 2 đến 3 xe tải, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các doanh nghiệp xây dựng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai. - Vật tư dự trữ: mì gói 20 thùng; nước lọc đóng chai 30 thùng; gạo 200kg; thịt, cá 100kg; thực phẩm khô (thịt hộp, cá hộp..) 30 kiện; vật tư y tế, đèn pin: 200 cái, cuốc, xẻng, dây thừng,...	- Tuyến đường từ trung tâm xã Nậm Cuối đến Huôi Lá

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
<p>Nhà Văn Hóa: 13 nhà, điểm trường Mầm Non: 11 nhà, Tiểu học: 10 nhà; Một số nhà của dân, nhà anh em trong bản và bản bên: 50 nhà.</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>- Bản Na Sái, Ta Pưn, Pấn Ngòi, Noong Om, Tia Tê, Hồ Sĩ Pán, Pa Khóa: Sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 0,6-1km (đổi đổi diện bản đi Phiêng Trạng). - Bản Hồng Quảng 1: Sơ tán, cách vị trí cũ khoảng 0,5 km về phía bản Phi Hồ;</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường đảm bảo an toàn</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>
<p>- Bản Pá Hăn, Pá Pha, CO Sán: Sơ tán, di chuyển trong nội bản, cách vị trí cũ khoảng 2 km - Bản Chát Đạo: Sơ tán, cách vị trí cũ khoảng 0,5 km</p>	<p>Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp</p>

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
28	Nậm Hàng	Chịu ảnh hưởng lớn: Nậm Ty, Nậm Manh, Huổi Chát, Nậm Dòn, Huổi Pét, Nậm Cây, Nậm Lay, Nậm Pồ, Nậm Nàn, Huổi Héo và TDP Pá Kéo	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 921 người, trong đó: lực lượng duy trì: 201 người; lực lượng có thể huy động thêm: 720 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: huy động từ 3 đến 5 máy xúc, máy ủi; 2 đến 3 xe tải, xe cứu thương các loại để tham gia ứng cứu. Huy động từ các doanh nghiệp xây dựng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nơi xảy ra thiên tai. - Vật tư dự trữ: Các cửa hàng Tạp Hóa tại trung tâm xã, và tại các xã lân cận; vật tư y tế, đèn pin, cuốc, xẻng, dây thừng,...	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai. Ngoài ra còn có tuyến đường thủy đi qua 7 bản, Tồ dân phố
29	Lê Lợi	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất: Bản Pá Bon, Ma Sang, Nậm Pi, Pá Đôn, Nậm Cây, Bản Chang.	Huy động khoảng 250 người để ứng cứu, gồm: Công an xã: 10 người, Tổ an ninh tại các bản Bản Chang, Pá Bon, Nậm Pi, Nậm Cây, Ma Sang, Pá Đôn: 18 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 2 người; Dân quân tự vệ, lực lượng xung kích của 6 bản: 85 người; huy động người dân các bản thuộc 6 bản: 130 người	- Phương án huy động phương tiện: Huy động 4 máy xúc và 01 máy ủi của doanh nghiệp các Nhà máy thủy điện, Nậm Cuối, Nậm Pi, Nậm Na Ba; 09 chiếc của cá nhân hộ kinh doanh. Thời gian di chuyển máy móc đến hiện trường từ 30 - 120 phút, UBND xã Lê Lợi, Phòng Kinh tế xã đã ký hợp đồng nguyên tắc với các doanh nghiệp, chủ phương tiện nhằm đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời.	- Tuyến đường từ trung tâm xã Lê Lợi đến bản Nậm Cây, Pá Bon, Pá Đôn, chiều dài 3 - 25 km; - Tuyến đường từ trung tâm xã Lê Lợi đến bản Nậm Pi, chiều dài 8 km - Tuyến đường từ bản Pá Bon xã Lê Lợi đến bản Ma Sang, , chiều dài 21 km, -Tuyến đường từ trung tâm xã Lê Lợi đến bản Chang, gồm 01 tuyến chiều dài 20 km,
30	Mường Mô	tập trung chủ yếu tại: Bản Nậm Chà, Táng Ngá, Bản Cang, Bản Giăng	Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 300 người, trong đó: lực lượng duy trì: 150 người; lực lượng có thể huy động thêm: 150 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc doanh nghiệp; 04 xe ô tô xe của cá nhân. - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-10km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng Tạp Hóa tại trung tâm xã, và tại các xã lân cận	Tuyết đường Cầu Pá Mô và tuyết đường tỉnh lộ 127
31	Hua Bum	Xảy ra tại hầu hết các bản, tập trung chủ yếu tại các bản Pa Cheo, Nậm Nghe, Pắc Pạ , khu tái định cư bản Nậm Cười, Nậm Suông. tuyến đường Nậm Suông - Nậm Táng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động khoảng 300 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 15 người; Ban chỉ huy Quân sự xã: 20 người, dân quân; Đồn Biên phòng: 10 người; lực lượng xung kích các bản: 255 người	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: Xã huy động từ 8-10 máy xúc của các hộ gia đình, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã, 15 ô tô tải của hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn và 01 xe công của công an xã. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã gồm: 55 cửa hàng tạp hóa/12 bản trên địa bàn xã.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai, đường liên thôn, liên xã đi qua vùng thiên tai.

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm Huổi Chạt bản Pá Bon, Nậm Pi, Ma Sang, Bản Chang: Sơ tán, di chuyển trong nội bản Pá Bon, cách vị trí cũ khoảng 0,4-3 km;</li> <li>- Bản Pá Đôn: Sơ tán, di chuyển về bản Pá Sập, cách vị trí cũ khoảng 2,5 km;</li> <li>- Bản Nậm Cây: Sơ tán, di chuyển về bản Chiềng Chăn 4, cách vị trí cũ khoảng 1 km;</li> </ul>	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, các điểm trường, xen ghép.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
32	Bum Tờ	Các khu vực: điểm tái định cư phố 11, 8; bản Seo Hai, Nậm Hạ, Sì Thâu Chải, Huổi Han, Nậm Cẩu, Nậm Xá	Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 415 người, trong đó: lực lượng duy trì: 110 người; lực lượng có thể huy động thêm: 305 người. Thành phần lực lượng được huy động: Công an; BCHQS xã; BCHQS khu vực 2; dân quân tự vệ; cán bộ công chức, viên chức,...	Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-12km.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai, đường liên thôn, liên xã đi qua vùng thiên tai.
33	Bum Nưa	Trên địa bàn chịu sự ảnh hưởng lớn gồm các bản: Phiêng Kham, Nậm Cùm, Phí Chi A, Phí Chi B, A Mại, Cụm dân cư Dền Thàng thuộc bản Khoang Thèn, Bản Xã Phìn, Bản Sín Chải A, Sín Chải C	UBND xã đã huy động lực lượng gồm các thành viên trong BCD PCTT-TKCN cùng với các lực công xã, bộ đội và DQTV và CBCNV, người lao động với tổng số: 692 người, trong đó: lực lượng duy trì: 94 người; lực lượng có thể huy động thêm: 598 người.	Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 03 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-17km. UBND xã ký hợp đồng nguyên tắc với các chủ xe, máy trên địa bàn để sẵn sàng ứng phó khi có thiên tai xảy ra.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.
34	Mường Tè	Nguy cơ ảnh hưởng: Bản Láng Phiếu, Huổi Tát, Nậm Phìn, Bản Giăng, Nậm Hân	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chủ động nắm tình hình báo cáo Chủ tịch UBND xã huy động khoảng 250 người để ứng cứu, gồm: Công an xã 5 người; Ban chỉ huy Quân sự xã 3 người; Cán bộ, công chức, viên chức xã 15 người; dân quân tự vệ, lực lượng xung kích tại 11 bản 227 người	Huy động máy xúc, xúc lật của các đơn vị hoạt động trên địa bàn (Công ty đường bộ, hộ kinh doanh Thủy Toàn, Toàn Hải) Chuẩn bị nhu yếu phẩm để hỗ trợ khi xảy ra tại các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn.	Tuyến đường Quốc lộ 4H Các tuyến đường đến các bản, nội bản
35	Thu Lũm	Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản trên địa bàn xã	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 1025 người, trong đó: lực lượng duy trì: 175 người; lực lượng có thể huy động thêm: 850 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, Nhân dân các các bản trong xã	Máy xúc: từ 5 - 7 cái, xe tải từ 5 - 10 xe của các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn, huy động Nhân dân chuẩn bị dao phát, cuốc, xẻng, ky cáng và một số vật liệu khác có sẵn của địa phương.	Trường hợp bị ách tắc, phương tiện cứu hộ không lưu thông, phải huy động 03 máy xúc, 03 xe tải để tham gia hút sạt, sạt, thông tuyến trong thời gian sớm nhất, huy động phương tiện tại chỗ để xử lý

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, các điểm trường, xen ghép.	Sử dụng NSDP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bản Nậm Cùm, Xà Phìn di chuyển vị trí cũ khoảng 500m.</li> <li>- Các bản Phí Chi A, Khoang Thèn, Chà Gá, Pá Hạ; di chuyển vị trí cũ khoảng 1km</li> <li>- Khoang Thèn (cụm dân cư Dèn Thàng của bản Khoang Thèn), Chà Gá, Pá Hạ, Sín Chải A, B, C, Xà Phìn; Pá Hạ di chuyển vị trí cũ khoảng 1,5km</li> </ul>	Sử dụng NSDP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
<p>Bản Xám Láng cách khu vực bản Láng Phiêu khoảng 4 Km, cách bản Huổi Tát khoảng 6 Km.</p> <p>Bản Mường Tè cách khu vực bản Nậm Phìn khoảng 7 Km, cách bản Nậm Hân 0,8 Km.</p> <p>Bản Bó cách khu vực bản Giăng 2 Km.</p>	Sử dụng NSDP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp, xã hội hóa khác.
Các điểm trường học, nhà văn hóa nơi an toàn cách đêm thiên tai gần nhất	Sử dụng NSDP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

STT	Xã, phường	Địa điểm có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Phương án huy động lực lượng	Phương tiện, vật tư	Các tuyến đường ứng cứu
36	Pa Ủ	Trên địa bàn toàn xã, các bản chịu ảnh hưởng lớn: Xã Hồ, Lạ Xi, Ú Ma, Tân Biên, Nhú Ma, Thăm Pa, Nhóm Pố, Pa Ủ, Mô Chi, Pha Bu, Hà Xi, Chà Kề, Lạ Pê. Các tuyến đường liên bản, công trình, thuộc địa bàn các bản: Nhóm Pố, Lạ Xi, Tá Bạ, Lạ Pê, Hà Xi, Mô Chi, Chà Kề, Ló Mé Lè Giàng, Cờ Lò, Xã Hồ, Mô Chi	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 850 người, trong đó: lực lượng duy trì: 95 người; lực lượng có thể huy động thêm: 755 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, Nhân dân các các bản trong xã	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 4 xe ô tô của Công an xã. Ngoài ra khi cần thiết có thể huy động phương tiện của các cá nhân, nhân dân, đơn vị trên địa bàn. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Huy động 18 hộ gia đình kinh doanh, bán hàng tạp hóa trên địa bàn xã.	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các thôn, bản xảy ra thiên tai, đường liên thôn, liên xã đi qua vùng thiên tai.
37	Mù Cà	Bản Xi Nế, Mò Su, Tè Xá, Phìn Khò, Điểm dân cư Lù Khò, Điểm dân cư Cu Ma Thấp, Điểm dân cư Cu Ma Cao	Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 360 người, trong đó: lực lượng duy trì: 60 người; lực lượng có thể huy động thêm: 300 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, các ban ngành đoàn thể xã, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ công chức viên chức người lao động, Nhân dân các bản, điểm dân cư	Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-12km.	Tuyến đường quốc lộ 4H, đường giao thông nông thôn nội bản, đường giao thông nội đồng,
38	Tà Tổng	Xảy ra tại hầu hết các bản, tập trung chủ yếu tại các tuyến đường thuộc các bản Nậm Ngà, Nậm Dính, Tia Ma Mù, Xé Ma, A Mé	- Tổng cộng lực lượng có thể huy động: 850 người, trong đó: lực lượng duy trì: 220 người; lực lượng có thể huy động thêm: 630 người. - Thành phần lực lượng được huy động: Công an, Quân sự, đoàn thanh niên, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, cán bộ cc-vc-nld, y tế và các thành viên thuộc đoàn thể khác.	- Phương tiện, trang thiết bị có thể huy động: 02 máy xúc cá nhân; 04 xe ô tô xe của cá nhân. - Mỗi điểm sạt lở: Huy động máy xúc: 01 cái, ô tô tải: 01 Cái. Huy động từ trung tâm xã, cách điểm bị lũ ống, lũ quét trung bình từ 5-15km. - Vật tư, nhu yếu phẩm: Các cửa hàng Tạp Hóa tại trung tâm xã, và tại các xã lân cận	Các tuyến đường từ trung tâm xã đi các bản xảy ra thiên tai.

Địa điểm sơ tán	Nguồn kinh phí
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường nơi có sự cố thiên tai xảy ra	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Các điểm trường học, nhà văn hóa nơi an toàn cách điểm thiên tai gần nhất khoảng 1,5 km	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp
Di chuyển trong nội bản tới nhà văn hóa, trạm y tế, các điểm trường.	Sử dụng NSĐP và các nguồn hỗ trợ hợp pháp

**PHỤ LỤC 02: BIỂU THỐNG KÊ**

**Tổng hợp các vị trí có thể đổ thải phục vụ công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban )*

STT	Tên tuyến đường/ lý trình	Vị trí		Ước tính trữ lượng (m3)	Tình trạng	
		Trái tuyến	Phải tuyến		Đã GPMB	Chưa GPMB
<b>I</b>	<b>Quốc lộ</b>					
<b>1</b>	<b>QL.4H</b>			<b>466,000</b>		
	Km184+980	x		5,000		x
	Km186+300	x		10,000		x
	Km190+200	x		15,000		x
	Km190+240	x		10,000		x
	Km192+140	x		5,000		x
	Km192+520	x		5,000		x
	Km193+500	x		5,000		x
	Km194+400	x		5,000		x
	Km196+050	x		5,000		x
	Km198+500	x		80,000		x
	Km199+750	x		5,000		x
	Km206+650	x		5,000		x
	Km207+200	x		10,000		x
	Km208+130	x		5,000		x
	Km209+00	x		7,000		x
	Km212+850	x		4,000		x
	Km214+300	x		6,000		x
	Km216+740	x		16,000		x
	Km216+800	x		10,000		x
	Km220+120	x		13,000		x
	Km220+900	x		8,000		x
	Km222+610	x		5,000		x
	Km223+178	x		9,000		x
	Km226+400	x		2,000		x
	Km227+500	x		12,000		x
	Km233+760		x	7,000		x
	Km237+150		x	6,000		x
	Km238+100		x	5,000		x
	Km240+450		x	1,000		x
	Km241+800		x	5,000		x
	Km242+900		x	9,000		x
	Km243+330		x	1,000		x
	Km244+250		x	7,000		x
	Km248+100		x	6,000		x
	Km252+100		x	9,000		x
	Km254+00		x	7,000		x
	Km255+800		x	8,000		x
	Km256+500		x	9,000		x
	Km259+500		x	10,000		x
	Km261+750		x	7,000		x

	Km266+50		x	10,000		x
	Km304+200	x		10,000		x
	Km308+100	x		12,000		x
	Km311+900	x		10,000		x
	Km325+700		x	9,000		x
	Km330+300		x	10,000		x
	Km332+300		x	11,000		x
	Km339+00		x	30,000		x
	Km348+200		x	5,000		x
<b>2</b>	<b>QL.12</b>			<b>45,000</b>		
	Km3+650		x	10,000		x
	Km29+601		x	5,000		x
	Km34+415		x	10,000		x
	Km43+132		x	10,000		x
	Km50+350		x	10000		x
<b>3</b>	<b>QL.4D</b>			<b>25,800</b>		
	Km8+500		x	3,000	x	
	Km8+650	x		2,800	x	
	Km69+950	x		12,000		x
	Km70+150	x		8,000		x
<b>4</b>	<b>QL.279</b>			<b>410,000</b>		
	Km179+150		x	10,000		x
	Km187+00		x	200,000		x
	Km189+800		x	120,000		x
	Km191+500		x	70,000		x
	Km202+800		x	10,000		x
<b>5</b>	<b>QL.279D</b>			<b>65,000</b>		
	Km8+850		x	20,000		x
	Km20+480		x	25,000		x
	Km24+275		x	10,000		x
	Km27+170		x	10,000		x
<b>6</b>	<b>QL.32</b>			<b>50,000</b>		
	Km332+115	x		15,000		x
	Km332+410	x		15,000		x
	Km333+240	x		10,000		x
	Km339+300	x		10,000		x
<b>II</b>	<b>Đường tỉnh</b>					
<b>1</b>	<b>ĐT.126</b>			<b>25,000</b>		
	Km19+800	x		5,000		x
	Km33+300	x		5,000		x
	Km46+300	x		5,000		x
	Km53+600	x		5,000		x
	Km70+100	x		5,000		x
<b>2</b>	<b>ĐT.127</b>			<b>79,000</b>		
	Km2+800		x	5,000		x
	Km17+100		x	3,000		x
	Km23+100		x	10,000		x
	Km38+900		x	6,000		x

	Km42+080	x		3,000		x
	Km42+200	x		5,000		x
	Km45+600	x		3,000		x
	Km58+250		x	5,000		x
	Km60+050	x		4,000		x
	Km61+850	x		4,000		x
	Km63+600	x		4,000		x
	Km63+850	x		1,000		x
	Km67+900	x		3,000		x
	Km70+260	x		3,000		x
	Km70+600	x		2,000		x
	Km74+400	x		2,000		x
	Km79+150	x		4,000		x
	Km83+200	x		1,000		x
	Km105+250		x	5,000		x
	Km105+620		x	6,000		x
<b>3</b>	<b>DT.128</b>			<b>42,000</b>		
	Km16+00	x		7,000		x
	Km9+980		x	35,000		x
<b>4</b>	<b>DT.128B</b>			<b>15500</b>		
	Km5+255		x	6000		x
	Km9+600		x	9500		x
<b>5</b>	<b>DT.129</b>			<b>18,000</b>		
	Km7+550		x	1,000		x
	Km11+400		x	2,000		
	Km18+750		x	2,000		
	Km21+900	x		1,000		x
	Km25+400	x		2,000		
	Km34+150		x	3,000		x
	Km44+700	x		2,000	x	
	Km49+150	x		3,000		
	Km48+300	x		2,000	x	
<b>6</b>	<b>DT.129B</b>			<b>4,000</b>		
	Km4+600	x		3,000		x
	Km4+700	x		1,000		x
<b>7</b>	<b>DT.130</b>			<b>12,500</b>		
	Km12+200	x		1,000		x
	Km12+400	x		3,000		x
	Km12+600	x		1,500		x
	Km12+900	x		1,000		x
	Km13+300	x		6,000	x	
<b>8</b>	<b>DT.131</b>			<b>15,000</b>		
	Km2+600		x	2,000		x
	Km10+00	x		1,000		x
	Km12+500	x		2,000		x
	Km16+700	x		1,000		x
	Km25+870		x	4,000	x	
	Km30+50		x	1,000		x

	Km32+700	x		3,000		x
	Km36+600	x		1,000		x
<b>9</b>	<b>DT.132</b>			<b>218,000</b>		
	Km4+950		x	20,000		x
	Km5+940		x	10,000		x
	Km15+400		x	1,000		x
	Km16+600		x	20,000		x
	Km17+300		x	2,000		x
	Km13+300		x	10,000		x
	Km22+340		x	5,000		x
	Km31+310	x		10,000		x
	Km35+600	x		10,000		x
	Km36+450	x		30,000		x
	Km40+250	x		10,000		x
	Km42+050	x		30,000		x
	Km52+420	x		10,000		x
	Km62+200	x		20,000		x
	Km63+900		x	10,000		x
	Km69+450	x		20,000		x
<b>10</b>	<b>DT.132B</b>					
<b>11</b>	<b>DT.132C</b>			<b>119,000</b>		
	Km5+200	x		10000		x
	Km11+580	x		5,000		x
	Km23+760	x		5,000		x
	Km32+670	x		50,000		x
	Km33+500	x		5,000		x
	Km35+300	x		5,000		x
	Km40+300	x		3,000		x
	Km40+500	x		3,000		x
	Km44+60	x		30,000		x
	Km47+800	x		3,000		x
<b>12</b>	<b>DT.133</b>			<b>419,000</b>		
	Km6+350		x	10,000	x	
	Km15+230	x		10,000	x	
	Km15+900	x		10,000	x	
	Km24+00	x		4,000	x	
	Km24+00	x		50,000		x
	Km37+650	x		40,000		x
	Km45+500	x		30,000		x
	Km46+500	x		10,000		x
	Km49+870	x		30,000		x
	Km54+700	x		100,000		x

	Km66+350	x		10,000		x
	Km73+700	x		10,000		
	Km80+400	x		10,000	x	
	Km98+900		x	10,000		x
	Km98+400-Km98+100		x	50,000		x
	Km98+900-Km99		x	5,000		x
	Km102+800		x	20,000		x
	Km112+030- Km112+100		x	10,000		x
<b>13</b>	<b>ĐT.133B</b>			<b>20,000</b>		
	Km3+700		x	5,000		x
	Km11+600	x		5,000		x
	Km12+700	x		5,000		x
	Km24+300	x		5,000		x
<b>14</b>	<b>ĐT.134</b>			<b>2,800,000</b>		
	Km2+300		x	200,000		x
	Km6+620	x		200,000		x
	Km10+700		x	300,000		x
	Km16+250		x	300,000		x
	Km19+500		x	300,000		x
	Km25+700		x	300,000		x
	Km33+800		x	200,000		x
	Km43+400	x		500,000		x
	Km48+470	x		300,000		x
	Km53+450	x		200,000		x
<b>15</b>	<b>ĐT.135</b>			<b>1,600,000</b>		
	Km8+500		x	500,000		x
	Km11+800	x		300,000		x
	Km15+800	x		300,000		x
	Km19+450	x		300,000		x
	Km24+700	x		200,000		x
<b>16</b>	<b>ĐT.136</b>			<b>10,000</b>		
	Km18+500		x	10,000		x
<b>17</b>	<b>ĐT.137</b>			<b>237,000</b>		
	Km3+500		x	12,000		x
	Km4+550		x	10,000		x

	Km2+950		x	30.000-50.000		x
	Km4+450		x	15,000		x
	Km10+600		x	100,000		x
	Km12+00		x	30,000		x
	Km23+250		x	30,000		x
	Km26+450		x	10,000		x
	Km30+420		x	30,000		x
<b>18</b>	<b>DT.138</b>			<b>20,000</b>		
	Km7+950	x		5,000		x
	Km14+950		x	5,000		x
	Km18+950		x	5,000		x
	Km23+370		x	5,000		x
<b>19</b>	<b>DT.138B</b>			<b>30,000</b>		
	Km4+330	x		2,000		x
	Km5+830	x		5,000		x
	Km18+400		x	4,000		x
	Km31+450		x	3,000		x
	Km33+050		x	3,000		x
	Km33+500		x	3,000		x
	Km35+800		x	5,000		x
	Km45+700		x	5,000		x
<b>20</b>	<b>DT.138C</b>			<b>127,000</b>		
	Km3+600	x		5,000		x
	Km10+050	x		5,000		x
	Km21+200	x		5,000		x
	Km24+350	x		5,000		x
	Km27+100	x		5,000		x
	Km31+200	x		10,000		x
	Km32+750		x	7,000		x
	Km33+150		x	5,000		x
	Km35+400		x	10,000		x
	Km44+380		x	10,000		x
	Km50+710		x	10,000		x
	Km51+300		x	10,000		x
	Km51+550		x	10,000		x
	Km54+800		x	10,000		x
	Km55+500		x	10,000		x
	Km60+900		x	10,000		x

**các tuyến đường trên địa bàn  
nhân dân tỉnh Lai Châu)**

<b>Ghi chú</b>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
Đất HLATGT, BS mới
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
Đất HLATGT
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
Đất HLATGT
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
Đất HLATGT
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>

<i>BS mới</i>
<i>BS mới</i>
Đường cũ
Đường cũ
Sát Hồ thủy điện
Đất lòng hồ thủy điện
Đất lòng hồ thủy điện
Đất lòng hồ thủy điện
Phía dưới là rừng
Đất rừng
Đất rừng
Đất rừng
Đất lòng hồ thủy điện
Đất rừng, khe suối
Đất rừng, khe suối
Đất rừng, khe suối
Phía dưới là rừng
Đất HLATGT
Đất HLATGT, khe hùm
Đất HLATGT, khe suối
Đất HLATGT, khe suối

Đất HLATGT
Đất HLATGT, khe đòi
Đất HLATGT
Đất HLATGT, khe đòi
Đất HLATGT
Đất HLATGT, khe đòi
Đất HLATGT
Đất HLATGT, khe vực
khe vực phía taluy âm
khe vực phía taluy âm
vực phía taluy âm
BS mới
khe vực phía taluy âm
Đất hộ gia đình
khe vực phía taluy âm
Đất hộ gia đình
khe vực phía taluy âm
Đất hộ gia đình

đường cũ, khe vực phía taluy âm
Đất hộ gia đình
khe vực phía taluy âm
Đất hộ gia đình
Đất hộ gia đình, BS mới
Đất hộ gia đình, BS mới
Đất hộ gia đình, BS mới
Bãi đổ đất đá Ban GT tỉnh đã thu hồi, GPMB công trình nâng cấp ĐT.133 đoạn KM0-KM21
Bãi đất cách xa suối 30-40m hiện tại không có hộ dân canh tác, trồng cây (đất chưa GPMB)
Sườn taluy âm, hiện đang đổ đất đá sạt lở ĐBGT
Khe cạn, bãi tập kết đất đá, ĐBGT hàng năm

Dải đất thấp dọc bên trái tuyến đường, thấp hơn mặt đường 3-4m (đất chưa thu hồi, GPMB)
Khe vực sâu phía taluy âm
Đường cũ sau khi nắn chỉnh tuyến: (đồ trên mặt bãi)
Khe vực sâu phía taluy âm
Bãi đất thấp hơn lên đường 1-2m
Khe vực sâu phía taluy âm
Đất sườn taluy âm, dân đang canh tác trồng sắn chưa thu hồi,
Sườn taluy âm, BS mới
Sườn taluy âm, BS mới
Sườn taluy âm, BS mới
Sườn taluy âm, BS mới
khe vực phía taluy âm
khe vực phía taluy âm
Sườn taluy âm
Đất sườn taluy âm, cây bụi chưa GPMB

Đất sườn taluy âm, cây bụi
Sườn taluy âm, dân đang trồng sắn chưa thu hồi, GPMB
khe vực phía taluy âm
khe vực phía taluy âm
khe vực phía taluy âm
khe vực phía taluy âm

**PHỤ LỤC 03: ĐÁNH GIÁ CHỖ Ở AN TOÀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU NĂM 2026**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	Các Xã, phường	Tổng số hộ trên địa bàn	Số lượng nhà ở khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai				Dạng nhà ở			Đánh giá chỗ ở an toàn		
			Tổng	Số hộ trong khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét	Số hộ nằm trong khu vực có nguy cơ ngập lụt	Số hộ trong khu vực có nguy cơ sạt lở bờ sông, suối	Số nhà kiên cố	Số nhà thiếu kiên cố	Số nhà đơn sơ	Số hộ có chỗ ở an toàn	Số hộ chỗ ở kém an toàn	Số hộ chỗ ở cần di dời khẩn cấp
	<b>Tổng cộng</b>	<b>113,249</b>	<b>8,172</b>	<b>5,645</b>	<b>1,276</b>	<b>1,251</b>	<b>92,632</b>	<b>10,368</b>	<b>1,026</b>	<b>89,674</b>	<b>5,540</b>	<b>737</b>
1	P. Đoàn Kết	6,357	60	40	20		6,023	334		6,317	40	40
2	P. Tân Phong	8,891	130	70	60		8,891	0	0	8,761	130	6
3	Than Uyên	5,982	40	40			5,857	125				
4	Mường Than	2,919	68	68			2,717	191	11	2,715	68	
5	Xã Mường Kim	3,915	180	177	0	3	3,753	151	11	3,599	132	49
6	Khoen On	1,939	156	78	78		1,848	91		1,861	3	75
7	Tân Uyên	7,030	50	20	15	15	6,850	180		7,005	15	10
8	Mường Khoa	2,670	10	10			2,660	10		2,660		10
9	Pắc Tà	2,198	53	50		3	2,070	128		2,145	53	
10	Nậm Sỏ	1,965	90	90			1,800	145	20	1,875	90	
11	Bình Lư	4,172	464	228	236		2,486	1,673	13	4,050	122	
12	Tả Lèng	2,450	102	102			1,900	445	105	2,348	100	2
13	Bản Bò	1,953	0				1,953	0		1,953		
14	Khun Há	1,732	0				1,712	20		1,726		2
15	Phong Thổ	5,216	294	244	50		4,725	472	19	5,126	90	
16	Không Lào	3,503	34	34			3,382	111	10	3,469	34	
17	Sín Suối Hồ	3,321	27	27			3,269	52	0	3,294	27	
18	Dào San	2,851	384	384							384	
19	Sì Lở Lầu	3,001	14	14			2,840	150	11	2,981	20	
20	Sín Hồ	2,912	16	16			2,530	324	58	2,530	16	5
21	Tủa Sín Chải	2,768	15	15			1,560	1,118	90	2,753	15	15
22	Pa Tần	1,846	29	25		4	1,475	322	49	1,817	29	
23	Hồng Thu	2,506	244	244			2,279	227		2,279	18	
24	Nậm Tăm	2,743	34	34			2,420	288	35	2,709	34	
25	Pu Sam Cáp	2,098	91	91								
26	Nậm Mạ	1,306	60	60							771	60

STT	Các Xã, phường	Tổng số hộ trên địa bàn	Số lượng nhà ở khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai				Dạng nhà ở			Đánh giá chỗ ở an toàn		
			Tổng	Số hộ trong khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét	Số hộ nằm trong khu vực có nguy cơ ngập lụt	Số hộ trong khu vực có nguy cơ sạt lở bờ sông, suối	Số nhà kiên cố	Số nhà thiếu kiên cố	Số nhà đơn sơ	Số hộ có chỗ ở an toàn	Số hộ chỗ ở kém an toàn	Số hộ chỗ ở cần di dời khẩn cấp
27	Nậm Cuối	<b>2,093</b>	<b>362</b>	362						1,731	362	5
28	Nậm Hàng	<b>2,684</b>	<b>521</b>	287	228	6	2,220	464		2,618	66	101
29	Lê Lợi	<b>1,951</b>	<b>450</b>	266	101	83	1,497	450	4		450	
30	Mường Mô	<b>1,485</b>	<b>263</b>	249	6	8	1,118	367		1,118	367	14
31	Hua Bum	<b>1,224</b>	<b>225</b>	225			959	200	65	999	195	30
32	Bum Tở	<b>2,990</b>	<b>1,544</b>	126	356	1,062	2,720	178	92			
33	Bum Nưa	<b>1,718</b>	<b>661</b>	598	5	58	526	1,179	13	526	63	5
34	Mường Tè	<b>1,615</b>	<b>597</b>	478	116	3	784	540	291	1,018	597	3
35	Thu Lũm	<b>1,141</b>	<b>105</b>	105			973	168		1,036	105	
36	Pa Ủ	<b>5,775</b>	<b>305</b>	305			5,470	210	95	4,820	650	305
37	Mù Cà	<b>875</b>	<b>399</b>	399						476	399	
38	Tà Tông	<b>1,454</b>	<b>95</b>	84	5	6	1,365	55	34	1,359	95	

<b>Số hộ đã được hỗ trợ xây dựng nhà ở nông thôn đạt chuẩn</b>
<b>5,448</b>
215
117
855
73
161
800
132
212
171
3
83
439
236

<b>Số hộ đã được hỗ trợ xây dựng nhà ở nông thôn đạt chuẩn</b>
214
377
565
121
285
389

**PHỤ LỤC 04:**  
**TỔNG HỢP LỰC LƯỢNG DỰ KIẾN CÓ THỂ HUY ĐỘNG TRÊN ĐỊA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân

TT	Lực lượng các đơn vị, UBND các xã, phường	Lực lượng duy trì (người)	Lực lượng huy động
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5,585</b>	<b>19,607</b>
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	168	450
2	Bộ Chỉ huy Biên phòng	280	
3	Công an tỉnh	500	
4	P. Đoàn Kết	90	610
5	P. Tân Phong	90	660
6	Than Uyên	100	600
7	Mường Than	55	436
8	Mường Kim	95	599
9	Khoen On	35	230
10	Tân Uyên	85	165
11	Mường Khoa	75	325
12	Pắc Ta	60	550
13	Nậm Sỏ	90	410
14	Bình Lư	258	1,229
15	Tả Lèng	250	650
16	Bản Bo	245	706
17	Khun Há	854	1,503
18	Phong Thổ	91	987
19	Không Lào	72	678
20	Sin Suối Hồ	82	828
21	Dào San		200
22	Sì Lở Lầu	112	226
23	Sìn Hồ	115	285
24	Tủa Sín Chải		300
25	Pa Tần	80	420
26	Hồng Thu		200
27	Nậm Tăm	470	730
28	Pu Sam Cáp		150
29	Nậm Mạ	30	170
30	Nậm Cuối		300
31	Nậm Hàng	201	720
32	Lê Lợi	30	220
33	Mường Mô	150	150
34	Hua Bum	45	255
35	Bum Tở	110	305
36	Bum Nưa	94	598
37	Mường Tè	23	227
38	Thu Lũm	175	850
39	Pa Ủ	95	755

<b>TT</b>	<b>Lực lượng các đơn vị, UBND các xã, phường</b>	<b>Lực lượng duy trì (người)</b>	<b>Lực lượng huy động</b>
40	Mù Cả	60	300
41	Tà Tông	220	630

## BÀN TỈNH

*dân tỉnh Lai Châu)*

<b>Tổng cộng</b>
<b>26,239</b>
618
280
500
700
750
700
491
694
265
1,297
400
610
500
1,487
900
951
2,357
1,078
750
910
200
338
400
300
500
200
1,200
150
200
300
921
250
300
300
415
692
250
1,025
850

<b>Tổng cộng</b>
360
850